

Số: 08/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 20 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2025/TLST-HNGĐ ngày 26/12/2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Mừng Thị D, sinh năm 1985; dân tộc: Giáy; nghề nghiệp: Lao động tự do; số CC: 002185013265 do BCA cấp ngày 22/8/2025; địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Lục Văn K, sinh năm 1982; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Làm ruộng; số CCCD: 002082004852 do Cục C - BCA cấp ngày 12/7/2021; địa chỉ: Thôn B, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/01/2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/01/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mừng Thị D và anh Lục Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mừng Thị D và anh Lục Văn K nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Mừng Thị D và anh Lục Văn K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND KV8, tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Minh, tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang (CS2);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Củng Trần Lương